

Số: 108 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học
của Trường Trung học phổ thông chuyên Huỳnh Mẫn Đạt
giai đoạn 2021 – 2025”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị
Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn
diện GDĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh
tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;*

*Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2020 của UBND
tỉnh Kiên Giang thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của
Ban Bí thư, Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ và Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về
đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa,
hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và
hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2011/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2011 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục tối thiểu thiết bị dạy học
môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và Ngoại ngữ - Trường trung học phổ
thông chuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Trường trung học phổ thông chuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế
tổ chức và hoạt động của Trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo
Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo;*



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3501/TTr-SGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học của Trường Trung học phổ thông chuyên Huỳnh Mẫn Đạt giai đoạn 2021- 2025” của Sở Giáo dục và Đào tạo (đính kèm Đề án số 3450/ĐA-SGDĐT, ngày 16 tháng 12 năm 2021) với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt trở thành Trường có chất lượng giáo dục toàn diện hàng đầu của tỉnh; có cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tiên tiến, hiện đại; đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có tư chất thông minh, đạt kết quả xuất sắc trong học tập và phát triển năng khiếu của các em về một môn học, hai môn học hoặc một lĩnh vực chuyên đạt kết quả xuất sắc trong học tập, đạt thành tích cao tại các cuộc thi ở khu vực và trong nước; nhằm đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục các em thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc; có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo; có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nói chung, của tỉnh Kiên Giang nói riêng.

- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm để sàng lọc đội ngũ, đảm bảo điều kiện để thực hiện chuyển đổi giáo viên theo mục tiêu đã xây dựng; thực hiện tốt việc khuyến khích, hỗ trợ thêm việc khen thưởng kịp thời những thành tích đạt được; kiểm điểm trách nhiệm và xử lý những tồn tại, hạn chế (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện đề án.

2. Mục tiêu cụ thể

Theo quy định hiện hành, mỗi tỉnh, thành phố có ít nhất một trường chuyên; số học sinh học các lớp chuyên chiếm tối thiểu 02% số học sinh THPT (hiện tại đạt 2,96%). Vì vậy, trong giai đoạn 2021-2025, Sở GDĐT xây dựng đề án theo phương án giảm dần tỉ lệ học sinh học Trường chuyên nhưng vẫn đảm bảo tỉ lệ học sinh học các lớp chuyên theo quy định; tập trung hơn nữa nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập cho trường chuyên, cụ thể:

2.1. Giai đoạn 2021-2023

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, nhằm đảm bảo tổ chức các hoạt động dạy học toàn diện và chuyên sâu; phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, giữ vững danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc; giảm quy mô về số học sinh (học sinh

chuyên chiếm ít nhất 2,5% tổng số học sinh THPT trong toàn tỉnh); thực hiện tốt công tác tuyển sinh.

- Tập trung cho việc cử cán bộ quản lý, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là cử cán bộ, giáo viên đi học sau đại học; cử cán bộ, giáo viên và học sinh đi học tập nâng cao trình độ tại các Trường trung học phổ thông chuyên có uy tín trong nước; phấn đấu đến hết năm học 2022-2023:

- + Có từ 55% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ và có năng lực nghiên cứu phát triển chương trình môn học nhà Trường; 01% cán bộ, giáo viên tham gia nghiên cứu sinh.

- + Có từ 60% học sinh trở lên được xếp loại lực học giỏi hoặc đạt mức tốt; khuyến khích học sinh có chứng chỉ tin học cơ bản để phục vụ cho việc thi tốt nghiệp THPT trên máy vào năm 2022; có 07% học sinh tham gia các kỳ đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế và đạt kết quả tối thiểu IELTS 5.0 hoặc tương đương để được miễn thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh; học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia, khu vực, Olympic 30/4 luôn ổn định, giữ vững và phát triển.

- Đổi mới công tác lãnh đạo, thay đổi phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá. Xây dựng và hoàn thiện chương trình giáo dục toàn diện cho học sinh chuyên đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

- Hợp tác với các Trường đại học trong và ngoài nước về lĩnh vực giáo dục mũi nhọn; đưa cán bộ, giáo viên và học sinh đến giao lưu học tập hoặc mời giảng viên có kinh nghiệm của các Trường Đại học đến trường tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi theo yêu cầu kế hoạch hàng năm.

- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại để sàng lọc đội ngũ, đảm bảo điều kiện để thực hiện luân chuyển giáo viên theo kế hoạch đề ra.

2.2. Giai đoạn 2023-2025

- Tiếp tục phấn đấu, giữ vững đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Trường tiên tiến xuất sắc; đảm bảo về quy mô, có tổng số học sinh chuyên chiếm ít nhất 2,2% tổng số học sinh THPT trong toàn tỉnh; đến cuối năm học 2025-2026, nhà Trường:

- + Có từ 60% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ; 100% cán bộ quản lý, giáo viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đạt tin học và ngoại ngữ theo quy định chuẩn; phấn đấu 02% giáo viên có trình độ tiến sĩ, nghiên cứu sinh; giáo viên tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 6.5 trở lên;

- + Có 100% học sinh được xếp loại hạnh kiểm khá, tốt và được giáo dục các kiến thức, kỹ năng cơ bản để hoàn thiện, phát triển nhân cách, kỹ năng làm việc, hội nhập quốc tế; có trên 65% học sinh trở lên được xếp loại lực học giỏi hoặc đạt mức tốt; khuyến khích học sinh có chứng chỉ tin học cơ bản để phục vụ cho việc thi tốt nghiệp THPT trên máy vào những năm tiếp theo; có 20% học sinh tham gia các kỳ đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế và đạt kết

quả tối thiểu IELTS 5.0 hoặc tương đương để được miễn thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh hoặc du học nước ngoài.

+ Phần đầu giữ vững kết quả thi học sinh giỏi quốc gia, giải khu vực, Olympic 30/4 hàng năm theo hướng từ bằng hoặc cao hơn năm trước; có trên 90% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào các trường đại học và tiếp tục giữ vững Trường nằm trong Top 100 các trường được ưu tiên xét tuyển vào Trường Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; có giải học sinh giỏi quốc gia, giải khu vực, Olympic cho mỗi môn dự thi.

- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại để sàng lọc đội ngũ, đảm bảo thực hiện tốt việc điều động, luân chuyển giáo viên theo mục tiêu, kế hoạch đề ra.

- Nâng cấp các công trình sẵn có theo hướng hiện đại đáp ứng việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường quan hệ hợp tác giao lưu quốc tế để nâng cao năng lực quản lý, giáo dục và khả năng sử dụng ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên và học sinh; Trường hợp tác với ít nhất 01 cơ sở giáo dục có uy tín trong khu vực hoặc quốc tế.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý

- Nâng cao hiệu lực quản lý của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ phận lãnh đạo các đoàn thể trong nhà Trường trên cơ sở điều lệ nhà Trường, các quy định của ngành và nội quy cơ quan. Tăng cường quyền chủ động về quản lý, đánh giá nhân sự, tài chính, tuyển sinh, quản lý chuyên môn, công tác xã hội hóa giáo dục nhằm phát huy cao nhất hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên.

- Cải tiến công tác quản lý hành chính nhà Trường theo hướng hiện đại hóa, thiết thực, hiệu quả và phù hợp với thiết chế nhà Trường và cơ chế hoạt động của xã hội. Xây dựng tác phong, lề lối làm việc chuyên nghiệp. Xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà Trường đảm bảo khoa học, khả thi, được sự đồng thuận của các thành viên trong nhà Trường.

- Quản lý, phân công lao động khoa học, chặt chẽ. Phân công nhiệm vụ đảm bảo nâng cao năng suất lao động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà Trường, phát huy được khả năng và trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc. Hàng năm, tổ chức phân công lao động theo nhóm trên cơ sở năng lực, sở Trường của từng người để giáo viên có điều kiện tập trung chuyên sâu vào từng lĩnh vực cụ thể đồng thời bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau (Ví dụ: Phân công theo nhóm tập trung bồi dưỡng học sinh giỏi; nhóm quản lý nề nếp học sinh; nhóm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; nhóm nghiên cứu chương trình chuyên sâu và tổ chức các hội thảo chuyên đề, chuyên môn, ...).

- Tăng cường quản lý tài chính, cơ sở vật chất. Hoàn thiện công tác lập kế hoạch và dự toán ngân sách hằng năm để chủ động thực hiện, nhằm tiết kiệm và

thực hiện kiểm tra giám sát hiệu quả. Thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định về công tác tài chính.

2. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên nhà Trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

2.1. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu và đạt mức khá trở lên của chuẩn nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà Trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, cụ thể:

+ Cán bộ quản lý: 01 Hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng.

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy: được bố trí theo định mức quy định (3,1 giáo viên/lớp chuyên; 2,25 giáo viên/ lớp không chuyên).

- Nhân viên: 13 người (gồm: (1) Nhân viên thư viện; thiết bị, thí nghiệm; công nghệ thông tin: Bố trí tối đa 07 người; (2) Nhân viên văn thư; kế toán; y tế; thủ quỹ: bố trí tối đa 04 người; (3) Nhân viên giáo vụ: Được bố trí tối đa 02 người).

- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn tuyển chọn giáo viên cho Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt; từng bước trẻ hóa đội ngũ, tăng cường giáo viên có năng lực chuyên môn cao, tâm huyết với nghề vào giữ các nhiệm vụ chủ chốt trong nhà Trường; ưu tiên tuyển giáo viên có trình độ tiến sĩ, giỏi tiếng Anh, Tin học; những sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, đã từng đạt giải học sinh giỏi quốc gia. Hàng năm, rà soát công tác đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để có kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng và đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ưu tiên đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ; bồi dưỡng các chuyên đề môn chuyên ở các Trường đại học trong nước. Đến năm học 2025-2026, Trường có 60% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ và có năng lực nghiên cứu phát triển chương trình môn học nhà Trường, 02% giáo viên có trình độ tiến sĩ, nghiên cứu sinh; định kỳ có 10% giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

- Phối hợp với các Trường đại học có uy tín để bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên theo hướng chuẩn quốc tế. Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý về kiến thức, kỹ năng quản lý, bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, phát triển chương trình, tài liệu chuyên môn, năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Giáo viên Trường THPT chuyên, ngoài bồi dưỡng thường xuyên theo quy định chung của ngành được bồi dưỡng dạy các môn chuyên, dạy các môn song ngữ từ các chuyên gia, giáo sư, nhà khoa học trong và ngoài nước; đối với những giáo viên dạy môn chuyên có nhiều kinh nghiệm trong dạy đội tuyển học sinh giỏi, dạy song ngữ khi nghỉ hưu sẽ được nhà Trường xem xét mời tiếp tục tham gia giảng dạy theo chế độ thỉnh giảng.

- Đẩy mạnh hoạt động tự đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu trong nhà Trường với sự hỗ trợ của đồng nghiệp trong sinh hoạt tổ chuyên môn; đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tổ chức các chuyên đề chuyên sâu để cùng thảo luận và học tập lẫn nhau. Mỗi giáo viên Trường THPT chuyên (sau 05 năm giảng dạy tại Trường) có thể trở thành giáo viên bộ môn cốt cán của tỉnh, là nòng cốt trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá.

- Hàng năm, mỗi cán bộ, giáo viên có một đề tài nghiên cứu khoa học; khuyến khích giáo viên viết bài nghiên cứu khoa học về chuyên môn để tham gia các chương trình hội thảo trong nước và quốc tế, đảm bảo mỗi năm nhà Trường có ít nhất một bài báo hoặc đề tài được đăng trong kỷ yếu hội thảo hoặc tạp chí từ cấp tỉnh trở lên. Khuyến khích học sinh và giáo viên sử dụng ngoại ngữ để giao tiếp và sử dụng hiệu quả tài liệu giảng dạy và học tập bằng tiếng nước ngoài.

- Cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị phải thực hiện nghiêm việc dạy thêm, học thêm theo quy định; chuyển ra khỏi Trường chuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên tổ chức hoặc tham gia dạy thêm không đúng quy định.

2.2. Chế độ chuyển đổi cán bộ quản lý, giáo viên: Nghiêm túc thực hiện quy chế đánh giá, xếp loại, sàng lọc đội ngũ giáo viên theo nguyên tắc “có ra, có vào”, bắt đầu thực hiện từ năm học 2021-2022, cụ thể:

2.2.1. Xem xét việc điều động cán bộ quản lý của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt đến các Trường THPT khác trong tỉnh nếu trường không đạt các mục tiêu, nhiệm vụ mà đề án đã đề ra.

2.2.2. Chuyển công tác giáo viên Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt đến các Trường THPT không chuyên trong tỉnh nếu vi phạm hoặc không đạt một trong các quy định sau:

- Vi phạm các quy định tại khoản 2, Điều 19 của Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường trung học phổ thông chuyên;

- Không đạt các tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền của giáo viên, được quy định tại Điều 20 của Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Không đạt các tiêu chí xếp loại chất lượng viên chức ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Điều 12 và Điều 13 Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Không đạt các tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên, nhân viên đạt từ loại A trở lên theo quy chế thi đua của Trường được thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức hàng năm).

2.2.3. Xét, chọn giáo viên từ các Trường THPT khác trong tỉnh vào giảng dạy tại Trường chuyên nếu đạt các điều kiện sau:

- Đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh hoặc chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

- Thực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật đạt giải nhì cấp tỉnh trở lên.

- Có học sinh được chọn vào đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia.

- Có bằng thạc sĩ chuyên ngành trở lên, ưu tiên cho những giáo viên có thêm chứng nhận, chứng chỉ năng lực ngoại ngữ.

Việc xét, chọn để tiếp nhận giáo viên từ nơi khác của đơn vị có kế hoạch cụ thể từng năm.

3. Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Thực hiện chương trình giáo dục theo hướng hiện đại, tiếp cận với trình độ tiên tiến khu vực và thế giới; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách học sinh; tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, chuyên sâu một lĩnh vực, giỏi tin học và ngoại ngữ; phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, kỹ năng thực hành, tăng khả năng hoạt động thực tiễn; chủ động phát triển chương trình nhà Trường theo hướng hiện đại; chủ động tổ chức biên soạn tài liệu chuyên sâu giảng dạy các môn chuyên; tài liệu hướng dẫn phát triển chương trình các môn chuyên; tài liệu phục vụ cho việc thực hiện giảng dạy bằng tiếng Anh các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; tài liệu về tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm bồi dưỡng năng khiếu theo từng lĩnh vực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể cho các lớp chuyên và không chuyên có sự phân hóa mạnh để đáp ứng việc học hai buổi/ngày. Phối hợp với các Trường trung học cơ sở ở các huyện, thành phố trong việc bồi dưỡng tạo nguồn học sinh cho Trường THPT chuyên, sớm phát hiện để tư vấn cho học sinh trong việc lựa chọn khối chuyên phù hợp.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Thường xuyên tổ chức và hướng dẫn học sinh làm quen với nghiên cứu khoa học, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào dạy và học. Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên và học sinh về các kỹ năng thực hành đối với các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, gắn với thực tiễn và sự phát triển của khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục STEAM trong nhà Trường. Xác định rõ trách nhiệm của các đối tượng trong nhà Trường về đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tối đa vai trò của các cá nhân và tổ chức.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức cho học sinh chuyên làm quen và hình thành kỹ năng học và thi theo các đề thi cấp quốc gia, quốc tế. Luyện kỹ năng làm bài đối với đề thi mở; kỹ năng viết đề tài, bài thu hoạch, báo cáo tham luận; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và viết báo cáo đề tài khoa học...

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách học sinh; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh phát triển toàn

diện, chuyên sâu một lĩnh vực, giỏi tin học và ngoại ngữ; phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, kỹ năng thực hành, tăng khả năng hoạt động thực tiễn. Tăng cường tổ chức hội thảo khoa học và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống.

- Thường xuyên tổ chức diễn đàn cho học sinh học tập các chuyên đề về hướng nghiệp để định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

4. Nâng cao năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ viên chức mang tính chuyên nghiệp, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế, theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”.

- Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triet để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; xây dựng các diễn đàn trên Internet để giáo viên và học sinh trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và học tập; tổ chức các hội thảo trao đổi kinh nghiệm giữa nhà Trường với các cơ sở giáo dục có đào tạo học sinh năng khiếu.

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học; hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

5. Đổi mới phương thức tuyển sinh, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, đẩy mạnh công tác hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

- Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa Phòng GDĐT huyện, thành phố với Trường THPT chuyên để phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về môn chuyên, tạo nguồn tuyển sinh chất lượng cao cho Trường THPT chuyên.

- Xây dựng cấu trúc đề thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, đảm bảo yêu cầu chuyên sâu, tạo nguồn cho đội tuyển học sinh giỏi cấp THPT.

- Tham mưu tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 dành riêng cho những học sinh có nguyện vọng vào học Trường chuyên.

- Trường chuyên phối hợp, tham mưu thực hiện về công tác tuyển sinh lớp 10 chuyên và thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia; đề xuất giáo viên dạy đội tuyển học sinh giỏi dự thi quốc gia.

KIẾN GIẢI

- Thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT về sàng lọc học sinh, chuyển những học sinh không đáp ứng yêu cầu của Trường THPT chuyên ra lớp không chuyên của Trường và tuyển bổ sung những học sinh có năng khiếu, học giỏi ở các Trường THPT vào lớp chuyên.

- Xây dựng hệ thống các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi THPT theo khung chuyên đề của Bộ GDĐT; xây dựng hệ thống các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi dành cho các Trường trung học cơ sở trong tỉnh, tạo sự liên thông về chương trình giữa các cấp học trong nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa; sưu tầm, lựa chọn một số chương trình, tài liệu dạy học tiên tiến của nước ngoài để tham khảo, vận dụng.

- Thành lập và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi mỗi lớp chuyên ngay từ năm học lớp 10 với số lượng học sinh gấp 02 lần số lượng học sinh đội tuyển dự thi quốc gia; xác định rõ trách nhiệm của giáo viên Trường THPT chuyên đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

- Thành lập bộ phận quản lý công tác nghiên cứu khoa học, bộ phận quản lý công tác nghiên cứu khoa học có nhiệm vụ:

+ Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kế hoạch tự làm đồ dùng thiết bị dạy học, phát động học sinh tham gia sáng tạo kỹ thuật.

+ Đôn đốc, hỗ trợ giáo viên, học sinh thực hiện các kế hoạch nghiên cứu khoa học, kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kế hoạch tự làm đồ dùng thiết bị dạy học... Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tăng cường áp dụng các sáng kiến, sử dụng các dụng cụ thiết bị tự làm vào dạy học.

6. Đẩy mạnh hợp tác khu vực và quốc tế

- Tăng cường khả năng hợp tác và hội nhập giữa Trường chuyên với các cơ sở giáo dục có uy tín trong nước và ở nước ngoài nhằm trao đổi kinh nghiệm về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng trẻ; đồng thời, thu hút nguồn lực để phát triển nhà Trường, đến năm 2025, Trường hợp tác với ít nhất 01 cơ sở giáo dục có uy tín trong khu vực hoặc quốc tế. Chú trọng hợp tác về xây dựng chương trình, tài liệu dạy học, bồi dưỡng giáo viên và đào tạo học sinh năng khiếu thông qua các hoạt động, giao lưu, trải nghiệm của giáo viên và học sinh.

- Tăng cường hợp tác hoạt động theo nhóm các Trường THPT chuyên trên toàn quốc; mời giảng viên các Trường đại học, các nhà khoa học và chuyên gia có năng lực bồi dưỡng, đào tạo giáo viên dạy các môn chuyên và học sinh chuyên.

- Xây dựng kế hoạch mời các chuyên gia và giáo viên nước ngoài về tham gia dạy thỉnh giảng ngoại ngữ, giảng dạy bằng tiếng nước ngoài đối với một số môn học nhằm bổ trợ kiến thức, nâng cao khả năng giao tiếp cho học sinh và đội ngũ cán bộ, giáo viên; tạo cơ hội để cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh được tham quan, giao lưu, học tập tại các cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài.

- Phối hợp với các tổ chức được Bộ GDĐT cho phép để tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ và năng lực tin học cho học sinh hàng năm theo hướng xã hội hóa.

7. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Hoàn thiện hệ thống các phòng chức năng, các phòng học thực hành bộ môn, thư viện điện tử, hội trường, phòng tư vấn tâm lý học sinh, khu giáo dục thể chất ngoài trời và hạ tầng công nghệ viễn thông; sửa chữa ký túc xá học sinh (dành cho học sinh khó khăn ở các huyện học ở Trường). Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học của Trường THPT chuyên theo hướng chuẩn hóa hiện đại hóa, đáp ứng các hoạt động giáo dục toàn diện và chuyên sâu.

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại, bổ sung các phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học theo chuẩn quy định Trường THPT chuyên của Bộ GDĐT; trang bị các thiết bị đối với phòng bộ môn Lý, Hóa, Sinh, đáp ứng yêu cầu đào tạo học sinh giỏi quốc gia; tổ chức thực hành, nghiên cứu khoa học cho học sinh, giáo viên.

- Trang bị các thiết bị đối với phòng học ngoại ngữ, phòng nghe nhìn để đáp ứng các phương pháp dạy học tiên tiến và giáo dục toàn diện.

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin truyền thông và các trang thiết bị theo hướng “Trường học thông minh”; xây dựng hệ thống thông tin điện tử liên kết với các Trường trung học phổ thông chuyên trên toàn quốc và các Trường kết nghĩa trong khu vực; bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất có hiệu quả, lâu dài, tiết kiệm.

8. Xây dựng chính sách đặc thù của địa phương để hỗ trợ thực hiện đề án

Ngoài các chính sách hiện hành, địa phương xây dựng một số chính sách đặc thù chưa được quy định (hỗ trợ thêm) để thực hiện đề án, cụ thể:

8.1. Đối với học sinh

8.1.1. Chính sách hỗ trợ một lần (về tiền ăn; tiền điện, nước sinh hoạt; tiền mua học phẩm và trang thiết bị sinh hoạt cá nhân): cho những học sinh (không quá 180 em/năm) trúng tuyển vào học lớp 10 chuyên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt ở nội trú (con em đồng bào dân tộc ít người, hộ gia đình nghèo, học sinh khó khăn ở tuyến huyện) trong thời gian học tập tại trường. Chính sách này đề xuất dựa trên cơ sở vận dụng một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc, được quy định tại Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8.1.2. Chính sách hỗ trợ thêm một lần cho học sinh Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt thi đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS từ 5.0 trở lên.

8.1.3. Chính sách hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh (kể cả những học sinh của trường THPT không phải trường chuyên) khi tập trung tham gia ôn thi, bồi dưỡng đội tuyển, dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; dự thi quốc tế, khu vực quốc tế, khoa học kỹ thuật quốc tế.

8.1.4. Chính sách thưởng thêm cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia hàng năm.

8.2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên

8.2.1. Chính sách hỗ trợ thêm cho cán bộ quản lý, nhân viên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt có tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp quốc gia.

8.2.2. Chính sách thưởng thêm cho giáo viên bồi dưỡng có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia.

8.2.3. Chính sách hỗ trợ thêm cho việc mời chuyên gia tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Tổng kinh phí dự toán thực hiện Đề án khoảng 26.121 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 5.224 triệu đồng. Trong đó,

- Nguồn ngân sách từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp và vận động tài trợ,...để chi hỗ trợ thêm cho giáo viên, học sinh có đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia hàng năm là 1.860 triệu đồng, bình quân mỗi năm là vận động khoản 372 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp để thực hiện Đề án trong 05 năm khoảng 24.261 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 4.852 triệu đồng. Trong đó:

+ Kinh phí chi hỗ trợ một lần (về tiền ăn; tiền điện, nước sinh hoạt; tiền mua học phẩm và trang thiết bị sinh hoạt cá nhân): cho những học sinh (không quá 180 em/năm) trúng tuyển vào học lớp 10 chuyên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt ở nội trú (con em đồng bào dân tộc ít người, hộ gia đình nghèo, học sinh khó khăn ở tuyến huyện) trong thời gian học tập tại trường là 2.581 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 516 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm một lần cho học sinh Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt thi đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS từ 5.0 trở lên là 1.100 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 220 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh (kể cả những học sinh của Trường THPT không phải trường chuyên) khi tập trung tham gia ôn thi, bồi dưỡng đội tuyển, dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; dự thi quốc tế, khu vực quốc tế, khoa học kỹ thuật quốc tế là 3.480 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 696 triệu đồng.

+ Kinh phí chi thưởng thêm cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia là 4.650 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 930 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm cho cán bộ quản lý, nhân viên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt có tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp quốc gia là 450 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 93 triệu đồng.

+ Kinh phí chi thưởng thêm cho giáo viên bồi dưỡng có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia là 4.650 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 930 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm cho việc mời chuyên gia tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế là 7.350 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 1.470 triệu đồng.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kinh phí thực hiện các chính sách đặc thù của địa phương chưa có trong quy định để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Đang

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở GDĐT (05b);
- Sở ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- LĐVP;
- P: KGVX, P.TH; NC;
- Lưu: VT, ckbich (02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung

KIÊN GIANG

Số: 3450/ĐA-SGDĐT

Kiên Giang, ngày 16 tháng 12 năm 2021

ĐỀ ÁN

Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học của Trường Trung học phổ thông chuyên Huỳnh Mẫn Đạt giai đoạn 2021 – 2025

Trường Trung học phổ thông chuyên Huỳnh Mẫn Đạt được thành lập ngày 15 tháng 6 năm 1989 theo Quyết định số 488/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang. Trải qua 31 năm xây dựng và trưởng thành, mỗi giai đoạn đặt ra những mục tiêu, nhiệm vụ khác nhau, nhưng tập thể công chức, viên chức và người lao động Trường Trung học phổ thông chuyên Huỳnh Mẫn Đạt luôn không ngừng phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thách thức để dạy tốt, học tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tiếp tục phát huy những mặt tích cực đó, Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang xây dựng đề án nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học, giai đoạn 2021-2025 tiếp nối chiến lược phát triển nhà Trường của các giai đoạn trước đây.

Phần I

KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

I. THỰC TRẠNG

1. Quy mô lớp

Năm học 2020-2021, Trường có 34 lớp (có 03 lớp không chuyên) với 1187 học sinh, bình quân có 35 học sinh/lớp; chiếm tỉ lệ 2,96% tổng số học sinh trung học phổ thông (THPT) học ở Trường chuyên. Mỗi khối có các lớp chuyên Toán, chuyên Tin học, chuyên Vật lý, chuyên Hóa học, chuyên Sinh học, chuyên tiếng Anh, chuyên Ngữ Văn, chuyên Lịch Sử - Địa lý và 01 lớp không chuyên.

2. Đội ngũ

- Cán bộ giáo viên, nhân viên: tổng số 92 người (trong đó biên chế là 87 người, hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP là 05 người). Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 04 (04 thạc sĩ).

+ Giáo viên: 76 người (36 thạc sĩ).

+ Nhân viên: 12 người (05 HD).

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt trình độ thạc sĩ là: 40/80 (đạt tỷ lệ 50%); giáo viên đang học Cao học là 3 giáo viên. Tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt trên chuẩn theo Thông tư số 20/VBHN-BGDĐT, ngày 30/5/2014 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THPT chuyên.

3. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ dạy và học

- Khu hành chính được trang bị đầy đủ bàn ghế, máy tính và các phương tiện làm việc.

- Khu phục vụ dạy học gồm 34 phòng học và các phòng chức năng, nhà đa năng được đầu tư tối thiểu cho các hoạt động dạy học.

- Khu ký túc xá gồm 30 phòng và một số phòng chức năng, nhà ăn phục vụ cho 180 học sinh.

4. Công tác dạy và học

Trong 05 năm qua, đơn vị đã sáng tạo, vượt khó, hoàn thành tốt nhiệm vụ về năng suất, chất lượng, hiệu quả; chất lượng hai mặt giáo dục của nhà Trường tương đối ổn định; tỷ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi tăng; kết quả thi tốt nghiệp THPT, thi đại học, thi HSG cấp tỉnh, thi HSG quốc gia trung bình trong 05 năm qua như sau: có 100% HS tốt nghiệp THPT; 91,18% học sinh trúng tuyển vào các Trường đại học ở nguyện vọng 1; 742 lượt học sinh giỏi cấp tỉnh; có 48 lượt học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; nhiều học sinh đoạt giải tại các kỳ thi Olympic các Trường THPT chuyên trong khu vực. So với các Trường THPT chuyên ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, chất lượng học sinh giỏi quốc gia của tỉnh đạt ở mức độ trung bình khá.

(kèm theo phụ lục 1).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Trong những năm qua, được sự quan tâm, lãnh đạo của Sở GDĐT và chính quyền địa phương cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, nhà Trường đã đạt được một số kết quả bước đầu:

- Chất lượng giáo dục của Trường có chuyển biến rõ nét, bình quân các năm học vừa qua có trên 99% học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt; hơn 95% học sinh đạt học lực khá, giỏi; tỷ lệ học sinh đỗ vào các Trường đại học trung bình hàng năm trên 90%.

- Hằng năm, Trường nằm trong Top 100 các trường được ưu tiên xét tuyển vào đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Việc nâng cao trình độ ngoại ngữ cho học sinh được chú trọng, việc tổ chức cho học sinh nghiên cứu khoa học đã bước đầu mang lại kết quả khả quan, hàng năm Trường đều có dự án đạt giải cấp quốc gia.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Những tồn tại, hạn chế

- Đội ngũ giáo viên của đơn vị chưa thực sự đồng đều về năng lực chuyên môn lẫn phương pháp giảng dạy. Năng lực ngoại ngữ của một bộ phận giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu dạy các môn học bằng tiếng Anh.

- Chất lượng giáo dục toàn diện còn hạn chế. Kết quả học sinh giỏi khu vực, quốc gia không ổn định hàng năm.

- Công tác tuyển sinh còn nhiều bất cập, việc tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường chuyên cùng đợt với thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT của tỉnh đã làm ảnh hưởng đến chất lượng đầu vào của nhà Trường.

- Nhà Trường chưa có nhiều cơ hội để hợp tác, liên kết với các tổ chức giáo dục quốc tế trong việc tổ chức các hoạt động dạy và học.

- Kinh phí chi cho công tác học sinh giỏi (bồi dưỡng, tập huấn, giao lưu học tập, giảng dạy,...) của đơn vị còn hạn chế, nhất là kinh phí hỗ trợ, khuyến khích cho học sinh có thành tích cao trong học tập, học sinh giỏi quốc gia hàng năm.

2.2. Nguyên nhân

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ giáo viên không đồng đều, thiếu giáo viên có năng lực chuyên môn xuất sắc để đảm đương nhiệm vụ dạy môn chuyên. Trình độ ngoại ngữ trong sử dụng giao tiếp, nghiên cứu chưa đạt yêu cầu.

- Một số giáo viên chưa có quyết tâm cao trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; chưa tạo thành một khối thống nhất cùng hướng đến một mục tiêu chung trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia. Từ đó, tác động đến tâm lý của nhiều học sinh trong đội tuyển.

- Khâu tuyển chọn, bồi dưỡng phát triển học sinh năng khiếu, xuất sắc chưa được quan tâm đúng mức. Công tác tuyển sinh vào lớp 10 hằng năm vẫn chưa thu hút được hết học sinh năng khiếu, tài năng, có tư chất thông minh về Trường để tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi tạo tính kế thừa và đảm bảo chiến lược phát triển lâu dài. Mặt khác:

+ Việc tuyển chọn, ôn thi học sinh giỏi dự thi quốc gia còn nhiều khó khăn, bất cập; chưa có giải pháp tích cực giúp nâng cao chất lượng học sinh giỏi quốc gia; chưa tạo thành động lực để cha mẹ học sinh, học sinh và giáo viên quyết tâm phấn đấu đạt kết quả cao.

+ Một số cha mẹ học sinh không tạo điều kiện cho con em tham gia bồi dưỡng để dự thi học sinh giỏi; một số học sinh có năng lực học tập tốt nhưng chỉ đặt mục tiêu trúng tuyển vào đại học nên đầu tư học đều 3 môn xét tuyển đại học mà không nhiệt tình tham gia đội tuyển học sinh giỏi; một số ít học sinh chưa có ý thức quyết tâm phấn đấu vươn lên trong học tập một số môn phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện của nhà Trường.

- Kinh phí thực hiện cho Trường chuyên luôn đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên, chưa có cơ chế, chính sách đặc thù cho công tác bồi dưỡng học sinh

giỏi, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế,...; kinh phí thực hiện hợp tác, liên kết đào tạo các tổ chức quốc tế còn ít, chưa đáp ứng nhu cầu hiện tại.

Phần II **SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ** **ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. SỰ CẦN THIẾT

Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt được thành lập ngày 16 tháng 6 năm 1989 theo Quyết định số 488/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Kiên Giang, trải qua 31 năm hoạt động, Trường đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu và xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và cả nước.

Nhà Trường đã thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; là đơn vị dẫn đầu của tỉnh về chất lượng học tập của học sinh trong các kỳ thi cấp tỉnh và cấp quốc gia (đứng thứ 06/13 tỉnh khu vực đồng bằng Sông Cửu Long). Tuy nhiên, để thực hiện mục tiêu phát hiện và đào tạo nhân lực; bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương nhất là tỷ lệ học sinh giỏi quốc gia; nghiên cứu khoa học, hợp tác, liên kết đào tạo các tổ chức quốc tế,...theo đúng mục tiêu của một Trường THPT chuyên thì nhà Trường cần phải tiếp tục chú trọng và nâng cao hơn chất lượng của hoạt động bồi dưỡng, đào tạo học sinh năng khiếu cấp học phổ thông. Một trong những giải pháp hết sức cần thiết để thực hiện yêu cầu trên là xây dựng Trường chuyên một cách đồng bộ, hiện đại và có chất lượng cao.

Để thực hiện được mục tiêu đó, Sở GDĐT Kiên Giang xây dựng đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt giai đoạn 2021-2025”.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Giáo dục ngày 14-6-2019;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;
- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15-01-2019 của Bộ chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế;

- Kết luận số 52-KL/TW ngày 30-5-2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 7 khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

- Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 10/4/2020 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch 217-KH/TU ngày 06-7-2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30-5-2019 của Ban Bí Thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30-5-2019 của Ban Bí thư, Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 15-4-2021 của Tỉnh ủy Kiên Giang; Kế hoạch số 101/UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị Quyết số 535/NQ-HĐND ngày 14-01-2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Kiên Giang về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang 5 năm giai đoạn 2021-2025;

- Thông tư số 38/2011/TT-BGDĐT ngày 29/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục tối thiểu thiết bị dạy học môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và Ngoại ngữ - Trường trung học phổ thông chuyên;

- Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường trung học phổ thông chuyên;

- Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung điều 23 và điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 11/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc hỗ trợ tiền thưởng cho giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

- Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 15/6/1989 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Trường Trung học phổ thông chuyên Huỳnh Mẫn Đạt;
- Kế hoạch số 695/KH-BGDĐT ngày 26/10/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch, triển khai thực hiện đề án phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên, giai đoạn 2010-2020;

Phần III

MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt trở thành Trường có chất lượng giáo dục toàn diện hàng đầu của tỉnh; có cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tiên tiến, hiện đại; đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có tư chất thông minh, đạt kết quả xuất sắc trong học tập và phát triển năng khiếu của các em về một môn học, hai môn học hoặc một lĩnh vực chuyên đạt kết quả xuất sắc trong học tập, đạt thành tích cao tại các cuộc thi ở khu vực và trong nước; nhằm đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.
- Giáo dục các em thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc; có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo; có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nói chung, của tỉnh Kiên Giang nói riêng.
- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm để sàng lọc đội ngũ, đảm bảo điều kiện để thực hiện chuyển đổi giáo viên theo mục tiêu đã xây dựng; thực hiện tốt việc khuyến khích, hỗ trợ thêm việc khen thưởng kịp thời những thành tích đạt được; kiểm điểm trách nhiệm và xử lý những tồn tại, hạn chế (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện đề án.

2. Mục tiêu cụ thể

Theo quy định hiện hành, mỗi tỉnh, thành phố có ít nhất một trường chuyên; số học sinh học các lớp chuyên chiếm tối thiểu 02% số học sinh THPT (hiện tại đạt 2,96%). Vì vậy, trong giai đoạn 2021-2025, Sở GDĐT xây dựng đề án theo phương án giảm dần tỉ lệ học sinh học Trường chuyên nhưng vẫn đảm bảo tỉ lệ học sinh học các lớp chuyên theo quy định; tập trung hơn nữa nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập cho trường chuyên, cụ thể:

2.1. Giai đoạn 2021-2023

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, nhằm đảm bảo tổ chức các hoạt động dạy học toàn diện và chuyên sâu; phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, giữ vững danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc; giảm quy mô về số học sinh (học sinh

chuyên chiếm ít nhất 2,5% tổng số học sinh THPT trong toàn tỉnh); thực hiện tốt công tác tuyển sinh.

- Tập trung cho việc cử cán bộ quản lý, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là cử cán bộ, giáo viên đi học sau đại học; cử cán bộ, giáo viên và học sinh đi học tập nâng cao trình độ tại các Trường trung học phổ thông chuyên có uy tín trong nước; phấn đấu đến hết năm học 2022-2023:

- + Có từ 55% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ và có năng lực nghiên cứu phát triển chương trình môn học nhà Trường; 01% cán bộ, giáo viên tham gia nghiên cứu sinh.

- + Có từ 60% học sinh trở lên được xếp loại lực học giỏi hoặc đạt mức tốt; khuyến khích học sinh có chứng chỉ tin học cơ bản để phục vụ cho việc thi tốt nghiệp THPT trên máy vào năm 2022; có 07% học sinh tham gia các kỳ đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn quốc tế và đạt kết quả tối thiểu IELTS 5.0 hoặc tương đương để được miễn thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh; học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia, khu vực, Olympic 30/4 luôn ổn định, giữ vững và phát triển.

- Đổi mới công tác lãnh đạo, thay đổi phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá. Xây dựng và hoàn thiện chương trình giáo dục toàn diện cho học sinh chuyên đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

- Hợp tác với các Trường đại học trong và ngoài nước về lĩnh vực giáo dục mũi nhọn; đưa cán bộ, giáo viên và học sinh đến giao lưu học tập hoặc mời giảng viên có kinh nghiệm của các trường Đại học đến trường tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi theo yêu cầu kế hoạch hàng năm.

- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại để sàng lọc đội ngũ, đảm bảo điều kiện để thực hiện luân chuyển giáo viên theo kế hoạch đề ra.

2.2. Giai đoạn 2023-2025

- Tiếp tục phấn đấu, giữ vững đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Trường tiên tiến xuất sắc; đảm bảo về quy mô, có tổng số học sinh chuyên chiếm ít nhất 2,2% tổng số học sinh THPT trong toàn tỉnh; đến cuối năm học 2025-2026, nhà Trường:

- + Có từ 60% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ; 100% cán bộ quản lý, giáo viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đạt tin học và ngoại ngữ theo quy định chuẩn; phấn đấu 02% giáo viên có trình độ tiến sĩ, nghiên cứu sinh; giáo viên tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 6.5 trở lên;

- + Có 100% học sinh được xếp loại hạnh kiểm khá, tốt và được giáo dục các kiến thức, kỹ năng cơ bản để hoàn thiện, phát triển nhân cách, kỹ năng làm việc, hội nhập quốc tế; có trên 65% học sinh trở lên được xếp loại lực học giỏi hoặc đạt mức tốt; khuyến khích học sinh có chứng chỉ tin học cơ bản để phục vụ cho việc thi tốt nghiệp THPT trên máy vào những năm tiếp theo; có 20% học sinh tham gia các kỳ đánh giá năng lực tiếng Anh theo chuẩn

quốc tế và đạt kết quả tối thiểu IELTS 5.0 hoặc tương đương để được miễn thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh hoặc du học nước ngoài.

+ Phân đầu giữ vững kết quả thi học sinh giỏi quốc gia, giải khu vực, Olympic 30/4 hàng năm theo hướng từ bằng hoặc cao hơn năm trước; có trên 90% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trúng tuyển vào các trường đại học và tiếp tục giữ vững Trường nằm trong Top 100 các trường được ưu tiên xét tuyển vào đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; có giải học sinh giỏi quốc gia, giải khu vực, Olympic cho mỗi môn dự thi.

- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại để sàng lọc đội ngũ, đảm bảo thực hiện tốt việc điều động, luân chuyển giáo viên theo mục tiêu, kế hoạch đề ra.

- Nâng cấp các công trình sẵn có theo hướng hiện đại đáp ứng việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường quan hệ hợp tác giao lưu quốc tế để nâng cao năng lực quản lý, giáo dục và khả năng sử dụng ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên và học sinh; Trường hợp tác với ít nhất 01 cơ sở giáo dục có uy tín trong khu vực hoặc quốc tế.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý

- Nâng cao hiệu lực quản lý của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ phận lãnh đạo các đoàn thể trong nhà Trường trên cơ sở điều lệ nhà Trường, các quy định của ngành và nội quy cơ quan. Tăng cường quyền chủ động về quản lý, đánh giá nhân sự, tài chính, tuyển sinh, quản lý chuyên môn, công tác xã hội hóa giáo dục nhằm phát huy cao nhất hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên.

- Cải tiến công tác quản lý hành chính nhà Trường theo hướng hiện đại hóa, thiết thực, hiệu quả và phù hợp với thiết chế nhà Trường và cơ chế hoạt động của xã hội. Xây dựng tác phong, lề lối làm việc chuyên nghiệp. Xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà Trường đảm bảo khoa học, khả thi, được sự đồng thuận của các thành viên trong nhà Trường.

- Quản lý, phân công lao động khoa học, chặt chẽ. Phân công nhiệm vụ đảm bảo nâng cao năng suất lao động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà Trường, phát huy được khả năng và trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc. Hàng năm, tổ chức phân công lao động theo nhóm trên cơ sở năng lực, sở Trường của từng người để giáo viên có điều kiện tập trung chuyên sâu vào từng lĩnh vực cụ thể đồng thời bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau (Ví dụ: Phân công theo nhóm tập trung bồi dưỡng học sinh giỏi; nhóm quản lý nền nếp học sinh; nhóm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; nhóm nghiên cứu chương trình chuyên sâu và tổ chức các hội thảo chuyên đề, chuyên môn, ...).

- Tăng cường quản lý tài chính, cơ sở vật chất. Hoàn thiện công tác lập kế hoạch và dự toán ngân sách hằng năm để chủ động thực hiện, nhằm tiết kiệm và

thực hiện kiểm tra giám sát hiệu quả. Thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định về công tác tài chính.

2. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên nhà Trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

2.1. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu và đạt mức khá trở lên của chuẩn nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà Trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, cụ thể:

+ Cán bộ quản lý: 01 Hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng.

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy: được bố trí theo định mức quy định (3,1 giáo viên/lớp chuyên; 2,25 giáo viên/ lớp không chuyên).

- Nhân viên: 13 người (gồm: (1) Nhân viên: Thư viện; thiết bị, thí nghiệm; công nghệ thông tin: bố trí tối đa 07 người; (2) nhân viên Văn thư; kế toán; y tế; thủ quỹ: bố trí tối đa 04 người; (3) Nhân viên giáo vụ: được bố trí tối đa 02 người).

- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn tuyển chọn giáo viên cho Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt; từng bước trẻ hóa đội ngũ, tăng cường giáo viên có năng lực chuyên môn cao, tâm huyết với nghề vào giữ các nhiệm vụ chủ chốt trong nhà Trường; ưu tiên tuyển giáo viên có trình độ tiến sĩ, giỏi tiếng Anh, Tin học; những sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, đã từng đạt giải học sinh giỏi quốc gia. Hàng năm, rà soát công tác đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để có kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng và đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ưu tiên đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ; bồi dưỡng các chuyên đề môn chuyên ở các Trường đại học trong nước. Đến năm học 2025-2026, Trường có 60% cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ và có năng lực nghiên cứu phát triển chương trình môn học nhà Trường, 02% giáo viên có trình độ tiến sĩ, nghiên cứu sinh; định kỳ có 10% giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

(kèm theo phụ lục 2,3)

- Phối hợp với các Trường đại học có uy tín để bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên theo hướng chuẩn quốc tế. Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý về kiến thức, kỹ năng quản lý, bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, phát triển chương trình, tài liệu chuyên môn, năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Giáo viên Trường THPT chuyên, ngoài bồi dưỡng thường xuyên theo quy định chung của ngành được bồi dưỡng dạy các môn chuyên, dạy các môn song ngữ từ các chuyên gia, giáo sư, nhà khoa học trong và ngoài nước; đối với những giáo viên dạy môn chuyên có nhiều kinh nghiệm trong dạy đội tuyển học

sinh giỏi, dạy song ngữ khi nghỉ hưu sẽ được nhà Trường xem xét mời tiếp tục tham gia giảng dạy theo chế độ thỉnh giảng.

- Đẩy mạnh hoạt động tự đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu trong nhà Trường với sự hỗ trợ của đồng nghiệp trong sinh hoạt tổ chuyên môn; đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tổ chức các chuyên đề chuyên sâu để cùng thảo luận và học tập lẫn nhau. Mỗi giáo viên Trường THPT chuyên (sau 05 năm giảng dạy tại Trường) có thể trở thành giáo viên bộ môn cốt cán của tỉnh, là nòng cốt trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá.

- Hàng năm, mỗi cán bộ, giáo viên có một đề tài nghiên cứu khoa học; khuyến khích giáo viên viết bài nghiên cứu khoa học về chuyên môn để tham gia các chương trình hội thảo trong nước và quốc tế, đảm bảo mỗi năm nhà Trường có ít nhất một bài báo hoặc đề tài được đăng trong kỷ yếu hội thảo hoặc tạp chí từ cấp tỉnh trở lên. Khuyến khích học sinh và giáo viên sử dụng ngoại ngữ để giao tiếp và sử dụng hiệu quả tài liệu giảng dạy và học tập bằng tiếng nước ngoài.

- Cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị phải thực hiện nghiêm việc dạy thêm, học thêm theo quy định; chuyển ra khỏi Trường chuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên tổ chức hoặc tham gia dạy thêm không đúng quy định.

2.2. Chế độ chuyển đổi cán bộ quản lý, giáo viên: Nghiêm túc thực hiện quy chế đánh giá, xếp loại, sàng lọc đội ngũ giáo viên theo nguyên tắc “có ra, có vào”, bắt đầu thực hiện từ năm học 2021-2022, cụ thể:

2.2.1. Xem xét việc điều động Cán bộ quản lý của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt đến các Trường THPT khác trong tỉnh nếu trường không đạt các mục tiêu, nhiệm vụ mà đề án đã đề ra.

2.2.2. Chuyển công tác giáo viên Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt đến các Trường THPT không chuyên trong tỉnh nếu vi phạm hoặc không đạt một trong các quy định sau:

- Vi phạm các quy định tại khoản 2, Điều 19 của Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường trung học phổ thông chuyên;

- Không đạt các tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền của giáo viên, được quy định tại Điều 20 của Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Không đạt các tiêu chí xếp loại chất lượng viên chức ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Điều 12 và Điều 13 Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Không đạt các tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên, nhân viên đạt từ loại A trở lên theo quy chế thi đua của Trường được thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức hàng năm).

2.2.3. Xét, chọn giáo viên từ các Trường THPT khác trong tỉnh vào giảng dạy tại Trường chuyên nếu đạt các điều kiện sau:

- Đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh hoặc chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
- Trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật đạt giải nhì cấp tỉnh trở lên.
- Có học sinh được chọn vào đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia.
- Có bằng thạc sĩ chuyên ngành trở lên, ưu tiên cho những giáo viên có thêm chứng nhận, chứng chỉ năng lực ngoại ngữ.

Việc xét, chọn để tiếp nhận giáo viên từ nơi khác của đơn vị có kế hoạch cụ thể từng năm.

3. Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Thực hiện chương trình giáo dục theo hướng hiện đại, tiếp cận với trình độ tiên tiến khu vực và thế giới; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách học sinh; tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, chuyên sâu một lĩnh vực, giỏi tin học và ngoại ngữ; phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, kỹ năng thực hành, tăng khả năng hoạt động thực tiễn; chủ động phát triển chương trình nhà Trường theo hướng hiện đại; chủ động tổ chức biên soạn tài liệu chuyên sâu giảng dạy các môn chuyên; tài liệu hướng dẫn phát triển chương trình các môn chuyên; tài liệu phục vụ cho việc thực hiện giảng dạy bằng tiếng Anh các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; tài liệu về tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm bồi dưỡng năng khiếu theo từng lĩnh vực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể cho các lớp chuyên và không chuyên có sự phân hóa mạnh để đáp ứng việc học hai buổi/ngày. Phối hợp với các Trường trung học cơ sở ở các huyện, thành phố trong việc bồi dưỡng tạo nguồn học sinh cho Trường THPT chuyên, sớm phát hiện để tư vấn cho học sinh trong việc lựa chọn khối chuyên phù hợp.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Thường xuyên tổ chức và hướng dẫn học sinh làm quen với nghiên cứu khoa học, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào dạy và học. Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên và học sinh về các kỹ năng thực hành đối với các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, gắn với thực tiễn và sự phát triển của khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục STEM trong nhà Trường. Xác định rõ trách nhiệm của các đối tượng trong nhà Trường về đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tối đa vai trò của các cá nhân và tổ chức.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức cho học sinh chuyên làm quen và hình thành kỹ năng học và thi theo các đề thi cấp quốc gia,

quốc tế. Luyện kỹ năng làm bài đối với đề thi mở; kỹ năng viết đề tài, bài thu hoạch, báo cáo tham luận; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và viết báo cáo đề tài khoa học...

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách học sinh; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh phát triển toàn diện, chuyên sâu một lĩnh vực, giỏi tin học và ngoại ngữ; phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, kỹ năng thực hành, tăng khả năng hoạt động thực tiễn. Tăng cường tổ chức hội thảo khoa học và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống.

- Thường xuyên tổ chức diễn đàn cho học sinh học tập các chuyên đề về hướng nghiệp để định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

4. Nâng cao năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ viên chức mang tính chuyên nghiệp, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế, theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”.

- Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triết đề công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; xây dựng các diễn đàn trên Internet để giáo viên và học sinh trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và học tập; tổ chức các hội thảo trao đổi kinh nghiệm giữa nhà Trường với các cơ sở giáo dục có đào tạo học sinh năng khiếu.

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học; hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

5. Đổi mới phương thức tuyển sinh, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, đẩy mạnh công tác hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

- Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa Phòng GDĐT huyện, thành phố với Trường THPT chuyên để phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về môn chuyên, tạo nguồn tuyển sinh chất lượng cao cho Trường THPT chuyên.

- Xây dựng cấu trúc đề thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, đảm bảo yêu cầu chuyên sâu, tạo nguồn cho đội tuyển học sinh giỏi cấp THPT.

- Tham mưu tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 dành riêng cho những học sinh có nguyện vọng vào học Trường chuyên.

- Trường chuyên phối hợp, tham mưu thực hiện về công tác tuyển sinh lớp 10 chuyên và thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia; đề xuất giáo viên dạy đội tuyển học sinh giỏi dự thi quốc gia.

- Thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT về sàng lọc học sinh, chuyển những học sinh không đáp ứng yêu cầu của Trường THPT chuyên ra lớp không chuyên của Trường và tuyển bổ sung những học sinh có năng khiếu, học giỏi ở các Trường THPT vào lớp chuyên.

- Xây dựng hệ thống các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi THPT theo khung chuyên đề của Bộ GD&ĐT; xây dựng hệ thống các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi dành cho các Trường trung học cơ sở trong tỉnh, tạo sự liên thông về chương trình giữa các cấp học trong nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa; sưu tầm, lựa chọn một số chương trình, tài liệu dạy học tiên tiến của nước ngoài để tham khảo, vận dụng.

- Thành lập và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi mỗi lớp chuyên ngay từ năm học lớp 10 với số lượng học sinh gấp 02 lần số lượng học sinh đội tuyển dự thi quốc gia; xác định rõ trách nhiệm của giáo viên Trường THPT chuyên đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

- Thành lập bộ phận quản lý công tác nghiên cứu khoa học, bộ phận quản lý công tác nghiên cứu khoa học có nhiệm vụ:

- + Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kế hoạch tự làm đồ dùng thiết bị dạy học, phát động học sinh tham gia sáng tạo kỹ thuật.

- + Đôn đốc, hỗ trợ giáo viên, học sinh thực hiện các kế hoạch nghiên cứu khoa học, kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kế hoạch tự làm đồ dùng thiết bị dạy học... Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tăng cường áp dụng các sáng kiến, sử dụng các dụng cụ thiết bị tự làm vào dạy học.

6. Đẩy mạnh hợp tác khu vực và quốc tế

- Tăng cường khả năng hợp tác và hội nhập giữa Trường chuyên với các cơ sở giáo dục có uy tín trong nước và ở nước ngoài nhằm trao đổi kinh nghiệm về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng trẻ; đồng thời, thu hút nguồn lực để phát triển nhà Trường, đến năm 2025, Trường hợp tác với ít nhất 01 cơ sở giáo dục có uy tín trong khu vực hoặc quốc tế. Chú trọng hợp tác về xây dựng chương trình, tài liệu dạy học, bồi dưỡng giáo viên và đào tạo học sinh năng khiếu thông qua các hoạt động, giao lưu, trải nghiệm của giáo viên và học sinh.

- Tăng cường hợp tác hoạt động theo nhóm các Trường THPT chuyên trên toàn quốc; mời giảng viên các Trường đại học, các nhà khoa học và chuyên gia có năng lực bồi dưỡng, đào tạo giáo viên dạy các môn chuyên và học sinh chuyên.

- Xây dựng kế hoạch mời các chuyên gia và giáo viên nước ngoài về tham gia dạy thỉnh giảng ngoại ngữ, giảng dạy bằng tiếng nước ngoài đối với một số môn học nhằm bổ trợ kiến thức, nâng cao khả năng giao tiếp cho học sinh và đội ngũ cán bộ, giáo viên; tạo cơ hội để cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh được tham quan, giao lưu, học tập tại các cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài.

- Phối hợp với các tổ chức được Bộ GD&ĐT cho phép để tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ và năng lực tin học cho học sinh hàng năm theo hướng xã hội hóa.

7. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Hoàn thiện hệ thống các phòng chức năng, các phòng học thực hành bộ môn, thư viện điện tử, hội Trường, phòng tư vấn tâm lý học sinh, khu giáo dục thể chất ngoài trời và hạ tầng công nghệ viễn thông; sửa chữa ký túc xá học sinh (dành cho học sinh khó khăn ở các huyện học ở Trường). Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học của Trường THPT chuyên theo hướng chuẩn hóa hiện đại hóa, đáp ứng các hoạt động giáo dục toàn diện và chuyên sâu.

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại, bổ sung các phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học theo chuẩn quy định Trường THPT chuyên của Bộ GD&ĐT; trang bị các thiết bị đối với phòng bộ môn Lý, Hóa, Sinh, đáp ứng yêu cầu đào tạo học sinh giỏi quốc gia; tổ chức thực hành, nghiên cứu khoa học cho học sinh, giáo viên.

- Trang bị các thiết bị đối với phòng học ngoại ngữ, phòng nghe nhìn để đáp ứng các phương pháp dạy học tiên tiến và giáo dục toàn diện.

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin truyền thông và các trang thiết bị theo hướng “Trường học thông minh”; xây dựng hệ thống thông tin điện tử liên kết với các Trường trung học phổ thông chuyên trên toàn quốc và các Trường kết nghĩa trong khu vực; bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất có hiệu quả, lâu dài, tiết kiệm.

8. Xây dựng chính sách đặc thù của địa phương để hỗ trợ thực hiện đề án

Ngoài các chính sách hiện hành, địa phương xây dựng một số chính sách đặc thù chưa được quy định (hỗ trợ thêm) để thực hiện đề án, cụ thể:

8.1. Đối với học sinh

8.1.1. Chính sách hỗ trợ một lần (*về tiền ăn; tiền điện, nước sinh hoạt; tiền mua học phẩm và trang thiết bị sinh hoạt cá nhân*): cho những học sinh (*không quá 180 em/năm*) trúng tuyển vào học lớp 10 chuyên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt ở nội trú (*con em đồng bào dân tộc ít người, hộ gia*

đình nghèo, học sinh khó khăn ở tuyến huyện) trong thời gian học tập tại trường. Chính sách này đề xuất dựa trên cơ sở vận dụng một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc, được quy định tại Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8.1.2. Chính sách hỗ trợ thêm một lần cho học sinh trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt thi đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS từ 5.0 trở lên.

8.1.3. Chính sách hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh (kể cả những học sinh của trường THPT không phải trường chuyên) khi tập trung tham gia ôn thi, bồi dưỡng đội tuyển, dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; dự thi quốc tế, khu vực quốc tế, khoa học kỹ thuật quốc tế.

8.1.4. Chính sách thưởng thêm cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia hàng năm.

8.2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên

8.2.1. Chính sách hỗ trợ thêm cho cán bộ quản lý, nhân viên của trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt có tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp quốc gia.

8.2.2. Chính sách thưởng thêm cho giáo viên bồi dưỡng có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia.

8.2.3. Chính sách hỗ trợ thêm cho việc mời chuyên gia tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Tổng kinh phí dự toán thực hiện đề án khoảng 26.121 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 5.224 triệu đồng. Trong đó,

- Nguồn ngân sách từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp và vận động tài trợ,... để chi hỗ trợ thêm cho giáo viên, học sinh có đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia hàng năm là 1.860 triệu đồng, bình quân mỗi năm là vận động khoản 372 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp để thực hiện đề án trong 05 năm khoảng 24.261 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 4.852 triệu đồng. Trong đó:

+ Kinh phí chi hỗ trợ một lần (*về tiền ăn; tiền điện, nước sinh hoạt; tiền mua học phẩm và trang thiết bị sinh hoạt cá nhân*): cho những học sinh (*không quá 180 em/năm*) trúng tuyển vào học lớp 10 chuyên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt ở nội trú (*con em đồng bào dân tộc ít người, hộ gia đình nghèo, học sinh khó khăn ở tuyến huyện*) trong thời gian học tập tại trường là 2.581 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 516 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm một lần cho học sinh trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt thi đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS từ 5.0 trở lên là 1.100 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 220 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh (kể cả những học sinh của trường THPT không phải trường chuyên) khi tập trung tham gia ôn thi, bồi dưỡng đội tuyển, dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; dự thi quốc tế, khu vực quốc tế, khoa học kỹ thuật quốc tế là 3.480 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 696 triệu đồng.

+ Kinh phí chi thưởng thêm cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia là 4.650 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 930 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm cho cán bộ quản lý, nhân viên của trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt có tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp quốc gia là 450 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 93 triệu đồng.

+ Kinh phí chi thưởng thêm cho giáo viên bồi dưỡng có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia là 4.650 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 930 triệu đồng.

+ Kinh phí chi hỗ trợ thêm cho việc mời chuyên gia tham gia bồi dưỡng, tập huấn đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực, quốc tế là 7.350 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 1.470 triệu đồng.

(kèm theo phụ lục 4, 5, 6)

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Xây dựng dự thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo đề án: hoàn thành trong quý IV/2021.
- Hoàn thiện đề án, trình UBND tỉnh phê duyệt: cuối Quý IV/2021.
- Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm; điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, giải pháp thực hiện (nếu có) trong triển khai, thực hiện đề án: Quý III/2023.
- Tổng kết, đánh giá quá trình triển khai, thực hiện đề án, giai đoạn 2021-2025: Quý III/2025.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, đề án có thể xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với sự chỉ đạo của Trung ương, địa phương và tình hình thực tế của ngành

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi đề án được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch; tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện đề án, trong đó:

1. Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục thường xuyên là bộ phận chuyên môn, chủ trì việc tham mưu cho lãnh đạo Sở xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch thực hiện đề án sau khi được UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính là bộ phận chuyên môn chủ trì, tham mưu cho lãnh đạo Sở trong việc cân đối, bố trí vốn đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tham mưu kinh phí thực hiện các chính sách đặc thù của địa phương chưa có trong quy định để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

3. Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở, trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt tham mưu cho lãnh đạo Sở việc phân bổ biên chế; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và viên chức hàng năm; tham mưu, phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc hỗ trợ giáo viên bản ngữ tiếng nước ngoài đến trao đổi, giảng dạy tại trường; hỗ trợ việc lập thủ tục đoàn ra cho giáo viên, học sinh đi dự thi; tham quan, giao lưu học tập ở nước ngoài.

4. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai thực hiện đề án sau khi được UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Kiên Giang;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Bảo

BẢNG THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nội dung thực hiện	Năm học 2016-2017	Năm học 2017 2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019- 2020	HKI Năm học 2020-2021
- Hạnh kiểm					
+ Tốt:	1064 (99,07%)	1042 (97,02%)	1056 (98,97%)	1130 (99,56%)	1182 (100%)
+ Khá:	9 (0,84%)	3 (0,28%)	11 (1,03%)	8,34%	
+ Trung bình:	1 (0,09%)	0%	0%	1,84%	
+ Yếu:	0%	0%	0%	0%	
- Kết quả học lực					
+ Giỏi:	384 (35,75%)	560 (52,14%)	592 (55,48%)	792 (73,74%)	770 (65,01%)
+ Khá:	639 (59,5%)	470 (43,76%)	458 (42,92%)	334 (31,1%)	394 (33,3%)
+ Trung bình:	51 (4,75%)	15 (1,4%)	17 (1,59%)	9 (0,84%)	18 (1,5%)
+ Yếu:	0%	0%	0%	0%	
- Kết quả TN THPT	100%	100%	100%	100%	
- Tỷ lệ đậu ĐH	95%	91,57%	90,64%	91,50%	
- HSG cấp tỉnh	87	74	87	94	94
- HSG quốc gia	14	15	7	3	11
- Olympic 30/4	29	29	27	Không tổ chức	37

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO VIÊN CHỨC
GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Số TT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ đào tạo	Mã ngạch viên chức	Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ					Ngày vào Đảng (CT)	Trình độ LLCTr	Chức vụ hiện tại	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú	
						Chức danh nhà nghiệp	QLNN	QLGD	Ngại ngữ	Tin học				2021	2022	2023	2024	2025		
		Nam	Nữ																	
1	Lê Hoàng Giang	06/11/1976		Thạc sĩ Tiếng Anh	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			C1	Nâng cao (TT03)	09/06/2007	Sơ cấp	Giáo viên		TS					
2	Nguyễn Văn Ký	06/06/1977		ĐHSP- GDQP	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)	10/12/2015	Sơ cấp	TTCM	ThS						
3	Nguyễn Thị Mai Thảo		01/02/1981	ĐHSP- Hóa học	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)		Sơ cấp	TPCM	ThS						
4	Nguyễn Mỹ Thuần		17/10/1982	ĐHSP- GDGD	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B1	Cơ bản (TT03)	03/04/2015	Sơ cấp	Giáo viên		ThS					
5	Phạm Văn Ân	23/07/1987		ĐHSP- Sử	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)	13/11/2016	Sơ cấp	Giáo viên					ThS		
6	Danh Thị Út Thu		08/04/1983	ĐHSP- KTNH	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B1	Cơ bản (TT03)	06/10/2018	Sơ cấp	Giáo viên	ThS						
7	Phạm Thị Dung		10/04/1991	ĐHSP- Lịch sử	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B1	Nâng cao (TT03)	06/10/2018	Sơ cấp	Giáo viên				ThS			
8	Nguyễn Thị Cẩm Tiên		01/12/1987	ĐHSP- GDQP	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)	06/10/2018	Sơ cấp	Giáo viên			ThS				
9	Nguyễn Huỳnh Trọng Đức	04/10/1989		Thạc sĩ Toán	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)		Sơ cấp	Giáo viên			TS				
10	Lương Thị Hương Quỳnh		23/06/1995	ĐHSP- Hóa học	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B1	Nâng cao (TT03)		Sơ cấp	Giáo viên			ThS				
11	Huỳnh Anh Khoa	04/04/1994		ĐHSP- Hóa học	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)		Sơ cấp	Giáo viên				ThS			
12	Lương Mỹ Duyên		30/08/1997	ĐHSP- Ngữ văn	V.07.05.15	GV. THPT hạng III			B	Cơ bản (TT03)		Sơ cấp	Giáo viên				ThS			
13	Huỳnh Thị Ngọc Cẩm		01/01/1980	Thạc sĩ Tin học	V.07.05.15	GV. THPT hạng III		CC	ĐH	Sau đại học	03/02/2011	Trung cấp	Giáo viên	TS						

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC
GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Số TT	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ đào tạo	Mã ngạch viên chức	Chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ					Ngày vào Đảng (CT)	Trình độ LLCTr	Chức vụ hiện tại	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng					Ghi chú
		Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Quản lý Nhà nước	Quản lý Giáo dục phổ thông	Ngoại ngữ	Tin học				2021	2022	2023	2024	2025	
1	Trần Kim Loan		02/11/1970	ĐHSP- Hóa học	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			B			Sơ cấp	Giáo viên	THCB					
2	Nguyễn Thị Thu Đông		08/08/1970	ĐHSP- Vật lý	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III				Cơ bản (TT03)		Sơ cấp	Giáo viên		A2-AV				
3	Vũ Anh Ngọc	27/09/1973		ĐHSP- Tiếng Anh	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			C1	Nâng cao (TT03)	03/07/2010	Sơ cấp	Giáo viên		A2-PV				
4	Đỗ Thị Hoàng Mỹ		19/04/1973	ĐHSP- Tiếng Anh	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			C1	Cơ bản (TT03)		Sơ cấp	Giáo viên		A2-PV				
5	Nguyễn Bửu Trung	11/06/1978		Thạc sĩ Tiếng Anh	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III				Cơ bản (TT03)	01/09/2013	Sơ cấp	TTCM	A2-PV					
6	Phạm Thị Kim Hằng		29/09/1979	Thạc sĩ Hóa học	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			B1			Trung cấp	Giáo viên	THCB					
7	Lê Anh Dũng	13/03/1980		Thạc sĩ Toán	V.07.05.15	Giáo viên THPT hạng III			TOEIC		10/11/2015	Sơ cấp	TTCM	THCB					
8	Lê Thị Thu Hương		14/10/1969	Trung cấp	15.114	Giáo viên TH hạng III					28/03/2007		Nhân viên		A2-AV				
9	Nguyễn Thị Ngọc Diên		06/06/1987	Trung cấp	16.119	Y sĩ đa khoa thuật							NV y tế		A2-AV				

DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC SINH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Số lượng/ số môn	Định mức	Số tháng/ buổi	Thành tiền
1	Kinh phí chi hỗ trợ một lần cho học sinh trúng tuyển vào học lớp 10 chuyên của Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt ở nội trú				516.330.000
1,1	Hỗ trợ 01 lần	180	2.000.000		360.000.000
	Hỗ trợ tiền điện, nước cho học sinh lớp chuyên ở nội trú				156.330.000
1,2	- Tiền điện (25Kw/tháng/1 HS)	180	2.500	9	101.250.000
	- Tiền nước (4 khối/tháng/1 HS)	180	8.500	9	55.080.000
2	Kinh phí chi hỗ trợ thêm một lần cho học sinh trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt thi đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS từ 5.0 trở lên				220.000.000
	Hỗ trợ lệ phí thi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS từ 5.0 trở lên	40	5.500.000		220.000.000
3	Kinh phí chi hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh (kể cả những học sinh của trường THPT không phải trường chuyên) khi tập trung tham gia ôn thi, bồi dưỡng đội tuyển, dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia				696.000.000
	Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh trong thời gian tập trung ôn thi cấp quốc gia	58	200.000	60	696.000.000
4	Kinh phí chi thưởng thêm cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia				930.000.000
4,1	- Giải nhất	1	100.000.000		100.000.000
4,2	- Giải nhì	5	80.000.000		400.000.000
4,3	- Giải ba	5	50.000.000		250.000.000
4,4	- Giải khuyến khích (giải tư)	9	20.000.000		180.000.000
Tổng kinh phí/năm					2.362.330.000

DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ GIÁO VIÊN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Số lượng/ số môn	Định mức	Số tháng/ buổi	Thành tiền
1	Thưởng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đơn vị sự nghiệp có học sinh đạt giải HSG và KHKT cấp quốc gia			10% tổng số giải thưởng HS đạt được	93.000.000
2	Thưởng cho giáo viên có học sinh đạt giải HSG và KHKT cấp quốc gia				930.000.000
2,1	- Giải nhất	1	100.000.000		100.000.000
2,2	- Giải nhì	5	80.000.000		400.000.000
2,3	- Giải ba	5	50.000.000		250.000.000
2,4	- Giải khuyến khích (giải tư)	9	20.000.000		180.000.000
Tổng kinh phí/năm					1.023.000.000